

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Z
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 233/2023/HS-ST
Ngày 22 tháng 8 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Z, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hạng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Ngân
Bà Nguyễn Thị Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Z

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Z mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 238/HSST ngày 20 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 220/2023/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Trương Minh H, sinh năm 1994, tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: Tổ 5, Vĩnh Diêm Trung, xã VH, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T và bà Dương Thị Nguyệt B; Có vợ Nguyễn Vũ Đoàn T và 01 con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

* *Bị hại:* Bà Lê Thị L, sinh năm 1979; Nơi cư trú: 16 Tô Hiến T, phường T L thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt

* *Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Phùng Văn V, sinh năm 2000; Nơi cư trú: 32S/20 Nguyễn Tiểu La, phường 8, Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt

2. Công ty TNHH Thương Mại Du lịch vận tải Huỳnh G. Trụ sở: 16B Nguyễn Chánh, phường Lộc Thọ, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa. Đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thị D; Nơi cư trú: 27/2 Đoàn Trần Nghiệp, phường VP, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Ông Trần Văn H, sinh năm 2000; Nơi cư trú: 110 Lê Văn Huân, phường V H, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt

4. Bà Huỳnh Thị Anh T, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Số 35 đường Trung tâm xã, xã VT, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng tháng 5 năm 2021 bà Lê Thị L có nhờ Phùng Văn V ở thành phố Hồ Chí Minh mua giúp điện thoại đã qua sử dụng. Do đó, vào ngày 08/5/2021, V đã gửi cho L 02 gói hàng: 01 gói có mã số: 04104, người gửi: Q, người

nhận L; 01 gói có mã số: 04128, người gửi: V, người nhận: L từ thành phố Hồ Chí Minh đến thành phố Z qua chi nhánh nhà xe Huỳnh G ở thành phố Hồ Chí Minh, rồi chụp hình giấy biên nhận gửi cho bà L để bà L theo thông tin nêu trên mà nhận hàng tại Nhà xe Huỳnh G ở Z. Đến sáng ngày 09/5/2021, Trương Minh H là nhân viên nhà xe Huỳnh G đến làm việc tại nhà xe tại địa chỉ 18B Nguyễn Chánh, phường LT, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa, sau khi kiểm tra thì Hoàng thấy có 02 gói hàng của V gửi cho L. Do L nhiều lần giao nhận hàng tại nhà xe nên H biết rõ bà L là chủ cửa hàng điện thoại di động nên khi H cầm hai gói hàng của bà L thì H biết gói hàng mã số 04104 có chứa điện thoại di động vì được đóng gói cẩn thận và cầm thấy nặng tay nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền, H đã lấy kiện hàng mã số 04104 cất trong hộc tủ tại văn phòng nhà xe Huỳnh G.

Vào khoảng 08 giờ ngày 09/5/2021, Lê Thị L nhờ Nguyễn Đình K đến nhận hàng tại nhà xe Huỳnh G. Khi đến nơi, K được H giao cho kiện hàng mã số 04128, còn đối với kiện hàng 04104 thì H nói không có nên K đi về. Đến ngày 14/5/2021, H mang gói hàng về nhà mở ra xem thì thấy có 10 điện thoại di động hiệu Iphone 11Pro, 64GB. Ngày 23 và 24/5/2021 H bán 02 điện thoại Iphone 11Pro cho anh Trần Văn H được 17.000.000 đồng, số điện thoại còn lại H cất giấu tại nhà.

Kết luận định giá tài sản số 242/KL-HĐĐGTS ngày 21/6/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang kết luận: 10 điện thoại di động hiệu Iphone pro 64GB có giá trị: 149.900.000 đồng.

Cáo trạng số 118/CT-VKS ngày 04 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z truy tố Trương Minh H về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Z giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận của bị cáo Trương Minh H tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được Hội đồng xét xử thẩm vấn công khai. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Minh H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Về trách nhiệm dân sự; án phí, vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa, Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do; Đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Thương Mại Du lịch vận tải Huỳnh G có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ điều 292, điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[3] Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bà Lê Thị L kinh doanh mặt hàng điện thoại cũ ở thành phố Z nên có nhờ bạn là Phùng Văn V, địa chỉ 32S/20 Nguyễn Tiểu La, phường 8, Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh mua điện thoại cũ và một số linh kiện điện thoại; do đó ngày 08/5/2021, Phùng Văn V báo tin cho bà Lan đã mua được 10 điện thoại di động hiệu Iphone 11Pro, 64GB và một số linh kiện điện thoại với giá 150.000.000đồng, bà L đồng ý và đã thanh toán toàn bộ số tiền nêu trên cho V. Đồng thời V báo đã đóng gói số tài sản trên bằng 02 gói hàng cụ thể: gói 01 có mã số: 04104, người gửi: Q, người nhận: L và gói 2 có mã số: 04128, người gửi: V, người nhận: L từ thành phố Hồ Chí Minh đến thành phố Z qua chi nhánh nhà xe Huỳnh G ở thành phố Hồ Chí Minh và chụp hình phiếu vận chuyển gửi cho bà L để bà L có cơ sở ra nhận hàng tại nhà xe Huỳnh G ở Z.

Trương Minh H là nhân viên nhà xe Huỳnh G đến làm việc tại nhà xe địa chỉ 18B Nguyễn Chánh, phường LT, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa và biết bà L kinh doanh điện thoại cũ vì đã nhiều lần giao nhận hàng tại nhà xe nên H biết gói hàng mã số 04104 có chứa điện thoại di động vì được đóng gói cẩn thận và cảm thấy nặng tay nên nảy sinh ý định chiếm đoạt bằng cách cắt gói hàng này trong hộc tủ tại văn phòng nhà xe Huỳnh G và nói dối với anh K (là nhân viên của bà L) rằng không có gói hàng mã số 04104. Đến ngày 14/5/2021, H mang gói hàng về nhà mở ra xem thì thấy có 10 điện thoại di động hiệu Iphone 11Pro, 64GB. Ngày 23 và 24/5/2021 H bán 02 điện thoại Iphone 11Pro cho anh Trần Văn H được 17.000.000 đồng, số điện thoại còn lại H cất giấu tại nhà.

Như vậy, Trương Minh H nhận được tài sản của bà Lê Thị L một cách hợp pháp thông qua hợp đồng vận chuyển giữa công ty TNHH Thương mại Du lịch vận tải Huỳnh G và bà Lê Thị L rồi chiếm đoạt tài sản của bà L; Tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt là 10 điện thoại di động hiệu Iphone 11Pro, 64GB có giá trị là 149.900.000đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 118/CT-VKS-NT ngày 04 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Trương Minh Hoàng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người bị hại được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra sự hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, cũng như gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; Bản thân có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Là quân nhân dự bị phục vụ trong quân đội nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Xét vai trò tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo nên cần thiết phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc, áp dụng hình phạt có thời hạn, cách ly bị cáo ra

khỏi xã hội một thời gian cần thiết mới đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phát huy hiệu quả phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với Trần Văn H không biết tài sản 02 chiếc điện thoại mà Trương Minh H đã bán cho mình là tài sản phạm tội mà có nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Zthu giữ: Số tiền 17.000.000đồng là tài sản do bị cáo H phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. (Theo giấy nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước ngày 31/12/2021).

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trương Minh H.

Xử phạt: Bị cáo Trương Minh H **03 (Ba) năm** tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 17.000.000đồng (Theo giấy nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước ngày 31/12/2021.)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trương Minh H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án khác vắng mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- Dương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Z;
- Công an TP. Z;
- Thi hành án dân sự Z;
- Lưu: Án văn + Hồ sơ vụ án.

LÊ THỊ HẠNG

